

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-PT

Ngày: 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Lâm Bách.

Bà Trần Thị Thu Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLPT-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn P do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự ông Trần Cao H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn P, sinh năm 1982 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Số B P, khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đình, sinh năm: 1957 và bà: Phan Thị C, sinh năm: 1958; Vợ: Lê Đặng Thị Kim P1 (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại, chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1979 và ông Đoàn Văn N, sinh năm 1982 - là cha, mẹ của bị hại (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự ông Trần Cao H đã rút kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/8/2023, Lê Văn P điều khiển xe ô tô tải biển số 85C – 018.91 đi một mình, lưu thông trên đường A theo hướng từ biển B đi Quảng trường 16/4. Sau khi dừng đèn đỏ tại giao lộ đường A và đường N, P bật đèn chuyển hướng bên phải và điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường N. Trong lúc chuyển hướng, xe ô tô do P điều khiển tung vào đuôi xe mô tô biển số 85C1- 079.39 do chị Nguyễn Thị Ngọc L điều khiển chở theo con ruột là cháu Đoàn Gia N1 đang di chuyển phía trước, làm chị L bị văng ra khỏi xe, cháu N1 bị kẹt lại cùng với xe mô tô 85C1-079.39 ngã xuống đường và bị bánh xe trước bên phải xe ô tô do P điều khiển cán lên người. Hậu quả: Cháu N1 bị thương tích nặng, xe mô tô hư hỏng.

Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông nằm trên G - N - Q, mặt đường trải nhựa bê tông bằng phẳng, phía trước giao lộ có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, hệ thống biển báo báo hiệu phía trước “nơi giao nhau có tín hiệu đèn”, “người đi bộ sang ngang”.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường hướng từ đường 16/4 đi Bệnh viện đa khoa tỉnh N, chọn “biển báo tên đường Nguyễn Tri P2” trên lề đường bên phải làm mốc chuẩn, mép đường bên phải của đường N (theo hướng khám nghiệm) và đường thẳng trùng với mép đường này trên giao lộ làm mốc chuẩn, khám nghiệm hiện trường theo hướng Nam – B, ghi nhận các dấu vết, đồ vật như sau:

Xe ô tô tải biển số 85C-018.91 (Vị trí số 1) dừng trên mặt đường, đầu xe quay hướng T, đuôi xe quay hướng Đông Nam; tâm trục bánh sau bên phải cách mốc chuẩn 2,95m về hướng Nam, cách mép chuẩn 2,3m về hướng Đông; tâm trục bánh trước bên phải cách mốc chuẩn 4,6m về hướng T, cách mép chuẩn 0,8m về hướng Tây. Xe mô tô biển số 85C1-079.39 (Vị trí số 2) ngã bên phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đ, tâm trục bánh sau cách tâm trục bánh trước xe ô tô tải 02m về hướng T, cách mép chuẩn 2,6m về hướng Tây; tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 3,85m. Vết chà mặt đường dưới gầm xe ô tô tải (Vị trí số 3) kích thước (25x12)cm theo hướng khám nghiệm; đầu vết chà cách tâm trục bánh xe bên phải sau xe ô tô tải 2,6m về hướng Tây, cách mép chuẩn 17 cm về hướng Đông; cuối vết chà trùng với mép chuẩn. Vết cày mặt đường dưới gầm xe ô tô tải (Vị trí số 4) kích thước (30x2,5)cm; đầu vết cày cách điểm cuối vết chà (Vị trí số 3) 1,5m, cách mép chuẩn 1,5m về hướng Tây; cuối vết cày cách mép chuẩn 1,7 m về hướng Tây.

Vết máu dạng chảy trên mặt đường (Vị trí số 5) trên diện (1,65x0,65)m, cách mép chuẩn 0,8m về hướng Tây, cách tâm trục bánh sau xe mô tô (Vị trí số 2) 1,1m về hướng Đông Bắc.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Phần đầu bên phải xe ô tô tải biển số 85C-018.91 va chạm với quai xách sau bên trái xe mô tô biển số 85C1-079.39.

Tại biên bản đo nồng độ cồn ngày 27/8/2023 xác định: Lê Văn P và chị Nguyễn Thị Ngọc L không có nồng độ cồn.

Quá trình điều tra xác định: Lê Văn P có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 25/9/2025; chị Nguyễn Thị Ngọc L có giấy phép lái xe hạng A1.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 01 ngày 18/12/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N, đối với cháu Đoàn Gia N1, kết luận:

+ Vết thương hông bụng phải sẹo liền nhẵn nhúm nhiều chỗ còn rỉ nước tập trung trên diện kích thước (23x17)cm (03%).

+ Co rút ảnh hưởng đi lại chân phải, vận động khớp háng phải ở $0^{\circ} - 90^{\circ}$. (21%).

+ Vết mổ 1/3 giữa mặt trước đùi phải sẹo liền tốt lồi kích thước (9x1,2)cm. (03%).

+ Vết mổ 1/3 giữa mặt ngoài đùi phải sẹo liền tốt lồi kích thước (9,5 x 1,4)cm. (03%).

+ Vết thương mặt sau cẳng chân phải sẹo liền lồi lõm kích thước (23,5x7)cm. (03%).

+ Vết mổ 1/3 giữa cẳng chân xuống khớp cổ chân phải mặt trong sẹo liền tốt phẳng lồi kích thước (19x1)cm. (03%).

+ Vết mổ mu bàn chân phải sẹo liền tốt lồi kích thước (8,5x0,8)cm (03%); (5,5x2)cm. (03%).

+ Sẹo lấy da ghép mặt trước trong đùi trái phẳng lồi diện tích 06% diện tích cơ thể (06%).

+ Cánh tay phải không phát hiện dấu tích, vết mổ 1/3 dưới mặt ngoài cánh tay sẹo liền tốt lồi kích thước (1,5x1)cm (02%), vận động cánh tay bình thường.

+ Gãy mào chậu phải chưa có can hoàn toàn (11%).

+ Gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải can xấu lệch trục còn xuyên đỉnh nội tủy cổ định (25%).

+ Tắc không hoàn toàn động mạch chậu ngoài phải và tắc không hoàn toàn động mạch đùi chung phải gây giảm tưới máu ở hạ lưu. (21%).

+ Điện cơ thần kinh: Ghi nhận tổn thương các dây thần kinh chày sau (06%), mào sâu, mào nông phải (07%), không khảo sát được dây bắt chân bên phải. Khó khảo sát chính xác vị trí tổn thương trên từng dây do nhiều vết thương ở cẳng chân, mất sức cơ nặng.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Gia N1 tại thời điểm giám định là 73% (Bảy mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do va đập mạnh dẫn tới dập nát tổ chức cân cơ, mạch máu và xương.

Kết luận khác: Không.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng của vụ án:

+ Cơ quan điều tra đã tạm giữ và đưa vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu:

+ 01 xe mô tô Honda Airblade màu đen – xám, biển số 85C1-079.39 cho anh Đoàn Văn N.

+ 01 xe ô tô tải Hyundai màu trắng, biển số 85C-018.91 cho đại diện theo pháp luật của Công ty G là ông Trần Cao H.

+ 01 giấy phép lái xe hạng C cho bị cáo Lê Văn P.

Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nhận số tiền bồi thường 70.500.000 đồng từ ông Trần Cao H và bị cáo Lê Văn P. Số tiền phát sinh do tiếp tục điều trị cho cháu N1, các bên cam kết tự nguyện thỏa thuận yêu cầu bồi thường sau. Không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

Ông Đoàn Văn N không yêu cầu bồi thường gì về thiệt hại của xe mô tô biển số 85C1-079.39.

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên G do ông Trần Cao H là đại diện theo pháp luật bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 288.902.400 đồng, ông Trần Cao H và bị cáo Lê Văn P đã bồi thường được số tiền 70.500.000 đồng, đề nghị bị đơn dân sự tiếp tục bồi thường số tiền 218.402.400 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật dân sự 2015 và Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa đại diện hợp pháp của bị hại là ông Đoàn Văn N, bà Nguyễn Thị Ngọc L với bị cáo Lê Văn P, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên G do ông Trần Cao H là giám đốc đại diện theo pháp luật thỏa thuận như sau:

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên G có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Đoàn Văn N1 tổng số tiền do sức khỏe bị xâm phạm là 220.500.00 đồng (Hai trăm hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng), khấu trừ số tiền đã bồi thường trước cho bị hại là 70.500.000 đồng (Bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng), còn lại số tiền tiếp tục phải bồi thường tiền: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 30/5/2024, bị cáo Lê Văn P kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xem xét lại mức bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo quy định.

- Ngày 08/8/2024, bị cáo Lê Văn P có đơn kháng cáo bổ sung xin được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Ngày 30/5/2024, ông Trần Cao H – đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự kháng cáo đề nghị xem xét lại phần bồi thường thiệt hại về trách nhiệm dân sự vì mức này quá cao.

- Ngày 17/7/2024, ông Trần Cao H – đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự đã có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo và Tòa án đã ra thông báo số 02/2024/TB-TA ngày 25/7/2024 về việc rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ; rút nội dung kháng cáo xem xét lại mức bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn P là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức, độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại gây ra; là lao động chính trong gia đình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo 10 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, có sự khoan hồng cho bị cáo. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo và chủ phương tiện đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 95.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xác nhận sức khỏe người bị hại là cháu Đoàn Gia N1 hiện nay đang dần ổn định và việc đi lại bình thường, tiếp tục yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ. Xét bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc phẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội làm việc tiếp tục khắc phục hậu quả đã gây ra và chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thời hạn kháng cáo: Bị cáo Lê Văn P và người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự ông Trần Cao H kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về người tham gia tố tụng:

- Ngày 17/7/2024, người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên G – ông Trần Cao H đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

- Ngày 08/8/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đoàn Văn N, bà Nguyễn Thị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 27/8/2023, Lê Văn P đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 85C -018.91 đi một mình, lưu thông trên đường A theo hướng từ biển B đi Quảng trường 16/4. Khi đến G - đường N, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào đường Nguyễn Tri P2 nhưng không đảm bảo an toàn nên đã để xe ô tô do bị cáo điều khiển tung vào đuôi xe mô tô biển số 85C1 – 079.39 do bà Nguyễn Thị Ngọc L điều khiển chở theo cháu Đoàn Gia N1 đang di chuyển phía trước gây tai nạn. Hậu quả, cháu N1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 73%.

Hành vi của bị cáo Lê Văn P đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây ra hậu quả bị hại cháu Đoàn Gia N1 bị thương tích 73%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo đề nghị xem xét lại phần bồi thường thiệt hại của người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự là ông Trần Cao H:

Ngày 17/7/2024, người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên G – ông Trần Cao H đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Ngày 25/7/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành Thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338 và Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét việc rút đơn kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự là ông Trần Cao H là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét và đình chỉ phần kháng cáo của ông Trần Cao H trong bản án phúc thẩm.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ và xem xét lại mức bồi thường thiệt hại của bị cáo Lê Văn P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn P tự nguyện rút nội dung kháng cáo xem xét lại mức bồi thường thiệt hại; chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ. Do đó, Hội đồng xét xử chỉ xem xét kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại gây ra; là lao động chính trong gia đình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo 10 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ, có sự khoan hồng cho các bị cáo.

[4.2] Tại giai đoạn phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn trình bày là người bị hại cháu Đoàn Gia N1 hiện nay sức khỏe đã dần ổn định, việc đi lại bình thường nên có yêu cầu xin cho bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ, đồng thời xác nhận sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 95.000.000 đồng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Vì vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận cũng đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G và bị cáo Lê Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G - ông Trần Cao H.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn P. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2024/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Văn P.

- Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn P 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29 - 8 - 2024).

Giao bị cáo Lê Văn P cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn P và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên G không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 29 - 8 - 2024./.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo P)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND Tp P - T;
- Công an Tp. P - T;
- Chi cục THADS Tp. P – T;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Bách Trần Thị Thu Hằng

Cao Thiện Vinh

